ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ GIA LỘC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 65 /KH-UBND	*Gia Lộc, ngày* 03 *tháng* 10 *năm 2025*

KẾ HOẠCH
Hoạt động tổ công nghệ số cộng đồng 4 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã Gia Lộc năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (gọi tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương) về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Thực hiện Công văn số 3251/SKHCN- CNTT ngày 29/9/2025 của Sở khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng về việc thành lập, kiện toàn và đẩy mạnh hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng thôn, khu dân cư;

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng 4 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã Gia Lộc năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng để thúc đẩy chuyển đổi số, dẫn dắt người dân tiếp cận môi trường số, người dân tiên phong sử dụng nền tảng số, công nghệ số; qua đó, thúc đẩy chính quyền chuyển đổi số mạnh mẽ hơn.

b) Chuyển đổi số bắt đầu từ người dân, lấy người dân làm trung tâm, làm cho người dân thấy công nghệ là thứ dễ dàng, thiết thực. Chuyển đổi số nếu tạo giá trị cho người dân, được người dân hưởng ứng, sử dụng thì chuyển đổi số sẽ đi vào cuộc sống, tạo nên cộng đồng số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

c) Tổ công nghệ số cộng đồng là lực lượng mang tính huy động sức mạnh toàn dân, ở gần dân, sát dân và là cánh tay nối dài của Tổ công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính xã.

d) Nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của đoàn viên, thanh niên trong hoạt động chuyển đổi số nói chung và chuyển đổi số cộng đồng dân cư nói riêng. Tăng cường năng lực hoạt động của đoàn viên, thanh niên trong Tổ công nghệ số cộng đồng.

2. Yêu cầu

a) Triển khai có hiệu quả nền tảng số, công nghệ số đến từng thôn , hộ gia đình, gắn với cuộc sống của người dân. Các nội dung phải phù hợp với địa

phương; người dân được tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực.

b) Thực hiện chiến lược "mưa dầm thấm lâu", kiên trì, nhiệt huyết trong hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

c) Triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng ở tất cả các thôn trên địa bàn xã.

d) Mỗi thôn có ít nhất 01 Tổ công nghệ số cộng đồng để hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.

II. NHIỆM VỤ TỔ CÔNG NGHỆ SỐ CỘNG ĐỒNG

1. Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ. Thực hiện theo sự hướng dẫn, điều phối chung của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố huy động sự tham gia của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số tại địa bàn và các đơn vị có liên quan trong việc hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.

2. Tuyên truyền chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số, công nghệ số đến doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, người dân.

3. Triển khai, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng theo chỉ đạo của chính quyền địa phương.

4. Thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến chuyển đổi số, công nghệ số theo sự chỉ đạo của chính quyền địa phương.

III. HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 thành lập Tổ chỉ đạo triển khai công nghệ số cộng đồng xã, Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn trên địa bàn xã. Trong đó, lực lượng nòng cốt là Đoàn Thanh niên; giáo viên các trường trên địa bàn xã ngoài ra còn các thành viên khác gồm Trưởng thôn, thành viên của các chi Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Mặt trận tổ quốc.

b) Số lượng thành viên hoạt động mỗi Tổ công nghệ số cộng đồng gồm 5 thành viên.

c) Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng có tinh thần năng nổ, nhiệt tình hoạt động cộng đồng; có kỹ năng sử dụng nền tảng số, công nghệ số; có khả năng tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

2. Tập huấn nghiệp vụ cho Tổ công nghệ số cộng đồng

a) Nội dung tập huấn

- Các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số; chuyển giao, hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số, ứng dụng VNeID và các ứng dụng trên app chính quyền điện tử thành phố Hải Phòng

như: *dịch vụ công trực tuyến; sàn thương mại điện tử; giải pháp thanh toán không dừng tiền mặt; lĩnh vực y tế (hỗ trợ chăm sóc sức khỏe người dân, đặt lịch khám bệnh, tư vấn từ xa); lĩnh vực giáo dục (kết nối giữa phụ huynh, học sinh và nhà trường, quản lý nhà trường, quản lý học sinh, tra cứu điểm, kết quả học tập) và các nội dung khác được phát triển trong thời gian tới.*

- Kỹ năng sử dụng phần mềm bảo đảm an toàn thông tin mạng cơ bản.

- Cài đặt, sử dụng ứng dụng theo chỉ đạo chính quyền địa phương.

b) Phương thức tập huấn

- Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công Nghệ thành phố và đơn vị có liên quan tập huấn trực tiếp hướng dẫn cài đặt, sử dụng ứng dụng cho Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn.

3. Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

a) Nội dung triển khai

- Thông tin, tuyên truyền sâu rộng chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân trong thôn.

- Truyền thông, góp phần tiến tới thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của xã ; tạo sự gắn kết và tăng hiệu quả tương tác, giao tiếp giữa đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân.

- Về chính quyền số: hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên thiết bị di động; sử dụng các dịch vụ số và tương tác với chính quyền qua ứng dụng phản ánh hiện trường.

- Về kinh tế số: hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, người dân trên địa bàn đăng ký tham gia sàn thương mại điện tử; mở tài khoản thanh toán điện tử; hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng số, công nghệ số để đăng ảnh, quảng bá sản phẩm, tạo gian hàng, nhận đơn, đóng gói sản phẩm và quan trọng nhất là cam kết cung cấp sản phẩm đúng chất lượng cho khách hàng; hướng dẫn ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

- Về xã hội số: hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, truy cập website thông qua các nền tảng số.

b) Phương thức triển khai

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng nghiên cứu, sử dụng tài liệu của Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố trong quá trình hoạt động, triển khai công nghệ số đến người dân.

- Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai các nền tảng số đã được tập huấn và trực tiếp làm mẫu, hướng dẫn cho ít nhất 80% số hộ gia đình trong thôn được

triển khai. Sử dụng mạng xã hội zalo hoặc mạng xã hội khác để lập nhóm gồm các cá nhân đại diện hộ gia đình trong thôn để hỗ trợ, tương tác, hướng dẫn thường xuyên.

- Sử dụng infographic, các áp phích *(theo mẫu của của Bộ Khoa học và Công nghệ , Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố hoặc doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số cung cấp)*, video clip, tập tin âm thanh hướng dẫn để tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng.

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp cận người dân để tuyên truyền, hướng dẫn theo hình thức đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người và kết hợp với hình thức phù hợp khác.

- Thời gian hoạt động của Tổ công nghệ số cộng theo từng thời điểm nhiệm vụ triển khai của xã.

c) Báo cáo công tác triển khai

Tổ công nghệ số cộng đồng cập nhật và báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ triển khai việc sử dụng nền tảng số, công nghệ số gửi Ủy ban nhân dân cấp xã (*qua Phòng Văn hóa – Xã hội*) trước ngày 16 hằng tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Thời gian thực hiện Kế hoạch: 4 tháng cuối năm 2025. Trường hợp có điều chỉnh, phát sinh thì thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

V. KINH PHÍ

Nguồn ngân sách nhà nước, các nguồn kinh phí xã hội hóa, tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp và kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Làm đầu mối hướng dẫn Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

c) Phối hợp vớicác phòng, đơn vị có liên quan kiểm tra, đánh giá hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn.

d) Tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện hằng quý hoặc đột xuất về Ủy ban nhân dân xã .

2. Phòng Kinh tế

Theo khả năng cân đối ngân sách, Phòng Kinh tế phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị có liên quan thẩm định nhu cầu kinh phí, tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách và các nguồn

kinh phí hợp pháp khác (nếu có). Đồng thời, hướng dẫn các đơn vị sử dụng ngân sách, thanh, quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Chuyển giao, hướng dẫn sử dụng các nền tảng được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng thuộc hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố và các ứng dụng tương tác hỗ trợ người dân theo hình thức cầm tay chỉ việc, trải nghiệm, thực hành thực tế cho tổ công nghệ số cộng đồng và người dân.

4. Đề nghị Đoàn Thanh niên xã

a) Chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này đến các đoàn viên, thanh niên trên địa bàn xã .

b) Chỉ đạo việc sắp xếp, bố trí, cử đoàn viên, thanh niên tham gia vào Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương.

c) Tập huấn cho đoàn viên, thanh niên nâng cao kiến thức về công nghệ thông tin, chuyển đổi số; kỹ năng tuyên truyền, hướng dẫn, truyền tải thông tin.

6. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông

Chủ trì công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin, mở chuyên mục về Chuyển đổi số, thực hiện phát thanh hàng ngày trên Hệ thống phát thanh và đưa các tin, bài trên các nền tảng số (Cổng thông tin điện tử, Zalo OA, trang Facebook của xã ...) Tạo video, phóng sự ngắn về quá trình chuyển đổi số của xã rộng rãi trong toàn xã.

7. Doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số

Bưu điện khu vực Thanh Miện - Gia Lộc, VNPT, Viettel MobiFone đóng trên địa bàn xã và doanh nghiệp có liên quan huy động nguồn lực tham gia tập huấn, hỗ trợ các Tổ công nghệ số cộng đồng, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số.

Kế hoạch này trong quá trình thực hiện có thể điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế; trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân xã *(Phòng Văn hóa – Xã hội)* thông để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TTĐU, TTHĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, Trung tâm;
- Đoàn Thanh niên xã;
- Công khai Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ GIA LỘC T.P HẢI PHÒNG

Nguyễn Thị Thu